

Số: 15 /2016/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 27 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành tiêu chí cánh đồng lớn trong
lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

Căn cứ Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNNPTNT ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số điều tại Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 244/TTr-SNN-BVTV ngày 21 tháng 7 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tiêu chí cánh đồng lớn trong lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

a) Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này ban hành tiêu chí cánh đồng lớn; hướng dẫn quy hoạch và tổ chức triển khai xây dựng các vùng sản xuất nông sản tập trung theo mô hình cánh đồng lớn trong lĩnh vực trồng trọt.

b) Đối tượng áp dụng:

- Doanh nghiệp có hợp đồng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (gọi chung là tổ chức đại diện của nông dân) hoặc hộ gia đình, cá nhân, trang trại (gọi chung là nông dân).

- Tổ chức đại diện của nông dân có hợp đồng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn với doanh nghiệp hoặc nông dân.

- Nông dân tham gia hợp đồng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn với doanh nghiệp hoặc tổ chức đại diện của nông dân.

2. Tiêu chí bắt buộc:

a) Cánh đồng lớn phải phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch phát triển sản xuất nông, lâm, diêm nghiệp và thủy sản tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; các Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2016 - 2020) của các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu và các Quy hoạch xã xây dựng nông thôn mới.

b) Áp dụng đồng bộ quy trình sản xuất và quy trình sản xuất được thống nhất giữa các bên tham gia liên kết, phù hợp với các loại cây trồng phát triển và đảm bảo phát triển bền vững.

c) Phải có ít nhất một trong các hình thức liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng sau đây:

+ Liên kết giữa doanh nghiệp tiêu thụ - doanh nghiệp cung ứng vật tư đầu vào với tổ chức đại diện của nông dân hoặc nông dân.

+ Liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp với nông dân.

+ Liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp với tổ chức đại diện của nông dân.

+ Liên kết sản xuất giữa tổ chức đại diện của nông dân với nông dân.

d) Quy mô diện tích cánh đồng lớn: Quy mô diện tích tối thiểu trong dự án hoặc phương án cánh đồng lớn phù hợp với điều kiện cụ thể và từng loại nông sản hình thành vùng nguyên liệu, cụ thể như sau:

- Đối với cây lúa hàng hóa: Có tổng diện tích tối thiểu là 100 ha, đối với lúa giống có tổng diện tích tối thiểu là 20 ha.

- Đối với cây rau, đậu các loại: Có tổng diện tích tối thiểu là 10 ha.

- Đối với cây ăn trái các loại: Có tổng diện tích tối thiểu là 10 ha (cây chuối là 50 ha).

- Đối với cây bắp (ngô), đậu xanh, đậu nành, cây mè: Có tổng diện tích tối thiểu là 30 ha.

- Đối với cây hoa, cây cảnh, cây dược liệu: Có tổng diện tích tối thiểu là 10 ha.

- Đối với cây nấm ăn:

+ Cây nấm rơm: Có tổng diện tích tối thiểu là 05 ha.

+ Các loại năm khác: Có số phôi tối thiểu là 10.000 phôi.

đ) Tên cánh đồng lớn lấy theo thứ tự: Số thứ tự từ 1, 2, 3, ... đến cánh đồng cuối cùng; tên thương hiệu của doanh nghiệp và Hợp tác xã, ... (nếu có); tên khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu.

3. Tiêu chí khuyến khích:

a) Có kết cấu hạ tầng kinh tế như hệ thống giao thông nội đồng, thủy lợi, điện và những công trình phục vụ sản xuất khác đáp ứng yêu cầu sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và từng bước cải thiện theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung.

b) Quy mô lớn tập trung và áp dụng cơ giới hóa đồng bộ; công nghệ tiên tiến (sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn VietGAP, GlobalGAP, ...) và có cơ sở thu mua, bảo quản, chế biến nông sản gần nơi sản xuất.

c) Nông dân tự nguyện tham gia cánh đồng lớn và chủ động trong việc thực hiện mô hình theo dự án hoặc phương án liên kết được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Có Tổ hợp tác, Hợp tác xã để tổ chức sản xuất và liên kết tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các Sở, Ngành, đơn vị chức năng có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc các Sở, Ngành, đơn vị chức năng có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3; *h*
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (để giám sát);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH (đăng công báo);
- Lưu: VT, (Khanh-01). *h*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *h*



Dương Thành Trung